**TOÁN : CỦNG CỐ**

**NHÂN SỐ CÓ HAI CHỮ SỐ VỚI SỐ CÓ MỘT CHỮ SỐ**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

**+** [Thực hiện được phé](https://blogtailieu.com/)p nhân số có hai chữ số với số có mộ[t chữ số (có nhớ).](https://blogtailieu.com/)

**2. Năng lực chung:** [Năng l](https://blogtailieu.com/)ực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học.

**3. Phẩm chất:** Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1. Khởi động**

- GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.

+ Câu 1: Tính nhẩm: 30 x 2 = ?

40 x 5 = ?

- GV Nhận xét, tuyên dương.

**2.** **Luyện tập**

**1:** GV giao BT cho HS làm bài.

- Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 2,4/ Trang 61 Vở Bài tập Toán.

- Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4/ Trang 61 Vở Bài tập Toán.

- GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.

- Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.

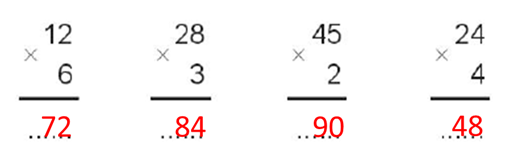
**Bài 1: Tính/VBT tr.61**

- Cho HS thực hiện phép tính:

+ Thực hiện Đặt tính rồi tính như thế nào?

- 2HS thực hiện vào bảng con, cả lớp làm vào vở BT

- Kết quả:



- HS nối tiếp trả lời

**Bài 2: Kết quả của mỗi phép tính được gắn với một chữ như sau: (VBT/61)**

- GV hướng dẫn:

Bước 1: Thực hiện tính kết quả các phép nhân.

Bước 2: Ghép các chữ cái vào các ô tương ứng với kết quả vừa tìm được

- Cho học sinh nhận xét

**\* Bài 3: VBT/61**

- GV hướng dẫn HS cách thực hiện:

+ Tìm số đơn vị dựa vào thừa số 3 và tích = 6

+ Còn dư số nào, ghép vào 2 ô trống còn lại cho cho phù hợp.

- GV nhận xét, khen, chốt kiến thức

**Bài 4: VBT/61.**

- GV gọi 1 hs nêu

- GV nhận xét, chốt kết quả:

HS nêu kết quả:

*Sau 3 ngày, Nam đọc được số số trang truyện là:*

*24 x 3 = 72 (trang)*

*Đáp số: 72 trang*

**3. Vận dụng**

**-** GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:

+ Bài toán: Bốn anh em sinh tư năm nay 19 tuổi. Hỏi tổng số tuổi của bốn anh em hiện nay là bao nhiêu tuổi?

- Nhận xét, tuyên dương

**IV. ĐIỀU CHỈNH SAU BÀI DẠY:**

..................................................................................................................................................................................................................................................................................

**TOÁN : CỦNG CỐ**

**Bài 24: GẤP MỘT SỐ LÊN MỘT SỐ LẦN**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

**+** Nhận biết được thế nào là gấp một số lên một số lần.

+ Biết được cách tìm và tìm được giá trị của một số khi gấp lên một số lần (Muốn gấp một số lên một số lần, ta lấy số đó nhân với số lần)

**2. Năng lực chung.**

[- Năng l](https://blogtailieu.com/)ực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học.

**3. Phẩm chất :**Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC:**

**1. HĐ Khởi động:** GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.

+ Câu 1: Lan có 6 tá bút chì. Hỏi Lan có bao nhiêu cái bút chì?

- GV Nhận xét, tuyên dương.

**2. HĐ luyện tập, thực hành**

**1:** GV giao BT cho HS làm bài.

- Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 2,3/ Trang 62 Vở Bài tập Toán.

- Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4/ Trang 62 Vở Bài tập Toán.

- GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.

- Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.

- HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra .

**Bài 1: (Làm việc cá nhân)Số?**

- GV hướng dẫn HS phân biệt: thêm một số đơn vị và gấp lên một số lần.

**-** GV yêu cầu HS làm bài cá nhân

HS phân biệt thêm một số đơn vị và gấp lên một số lần.

**GV chốt: Cách thêm một số đơn vị và gấp lên một số lần**

**Bài 2:Nối?**

- GV hướng dẫn HS thực hiện phép tính ghi ở đường nối số đã cho với ô cần tính

Muốn gấp một số lên một số lần ta lấy số đó nhân với số lần.

**Bài 3: (Làm việc cá nhân) Giải toán lời văn?**

- GV đọc đề bài

+ Bài toán cho biết gì?

+ Con: 5 tuổi Tuổi bố: gấp 7 lần tuổi con Bố: .... tuổi

HS làm bài cá nhân

Giải

Tuổi bố hiện nay là:

5 x 7 = 35 (tuổi)

Đáp số: 35 tuổi

**Bài 4: (Làm việc cá nhân) Giải toán lời văn?**

- GV đọc đề bài:

- Bài toán cho biết gì? Nữ: 8 bạn

- Nam: gấp 3 lần số bạn nữ

- Số bạn nam: ....bạn?

- HS làm bài cá nhân

Giải

Số bạn nam tham gia bữa tiệc sinh nhật của Rô-bốt là:

8 x 3 = 24 (bạn)

Đáp số: 24 bạn

**3. Vận dụng :** GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:

+ Bài toán: Lan hái được 18 bông hao. Lan hái được số hoa gấp 3 lần số hoa của Huệ. Hỏi Huệ hái được bao nhiêu bông hoa?

**4. Điều chỉnh sau bài dạy:**

.......................................................................................................................................

.......................................................................................................................................

**TOÁN**

**Bài 24: GẤP MỘT SỐ LÊN MỘT SỐ LẦN (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

**+** Luyện tập, thực hành các bài toán về gấp một số lên một số lần, phân biệt với thêm đơn vị vào một số.

[+ Vận dụng giải các bà](https://blogtailieu.com/)i toán thực tế liên quan đến gấp lên một số lần (một bước tính).

**2. Năng lực chung.**

[- Năng l](https://blogtailieu.com/)ực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Năng [lực giao tiếp toán họ](https://blogtailieu.com/)c thông qua hoạt động khám phá ki[ến thức mới và hoạt động](https://blogtailieu.com/) [giải quyết các bài toá](https://blogtailieu.com/)n.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động:** | | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  Câu 1: Số đã cho là số lẻ bé nhất có hai chữ số.  a. Gấp 8 lần số đã cho.  b. Thêm vào số đã cho 8 đơn vị.  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  + Trả lời: a. 88  b. 19  - HS lắng nghe. |
| **2. HĐ luyện tập, thực hành** | | |
| **Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  - Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 2,3/ Trang 63 Vở Bài tập Toán.  - Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4/ Trang 63 Vở Bài tập Toán.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  -Hs làm bài  - HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Bài 1: Số?**  - Yêu cầu HS phân biệt: thêm một số đơn vị và gấp lên một số lần.  **-** GV yêu cầu HS làm bài cá nhân  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **🡺GV chốt: Cách thêm một số đơn vị và gấp lên một số lần**  **Bài 2: Điền Đ/S?**  - GV hướng dẫn HS thực hiện:  **-** GV yêu cầu HS làm bài .  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **🡺GV chốt: Cách thêm một số đơn vị và gấp lên một số lần**  **Bài 3: Giải toán lời văn?**  - GV đọc đề bài  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  + Đây là dạng toán nào mà em đã được học?  + Muốn gấp một số lên một số lần ta làm thế nào?  - Yêu cầu HS giải bài toán vào vở  - GV nhận xét, tuyên dương.  **🡺GV chốt: Muốn gấp một số lên một số lần ta lấy số đó nhân với số lần.**  **Bài 4: (Làm việc nhóm 2) Tìm và tô màu các phép tính có kết quả bằng 75**  - GV hướng dẫn HS  - Tính kết quả tất cả các phép tính. Dựa vào kết quả phép tính để tìm được đường tới tòa thành.  - HS tô màu  - GV nhận xét, chốt kết quả đúng | - HS phân biệt thêm một số đơn vị và gấp lên một số lần.  - HS làm bài vào vở, HS trình bày    - HS đọc đề bài, nêu cách làm  - HS đọc làm bài    - HS nhận xét  - HS đọc bài toán  - 1 cái bánh mời : 3 bạn ăn chung  - 9 cái bánh mời: ? bạn ăn chung?  - Gấp một số lên một số lần  - Ta lấy số đó nhân với số lần  - HS làm bài cá nhân  Giải:  9 cái bánh có thể mời được số bạn ăn chung là:  9 x 3 = 27 (bạn)  Đáp số: 27 bạn  - Cả lớp chữa bài, nhận xét  - HS đọc bài toán  - HS nêu cách làm  - HS làm việc nhóm  - Các nhóm báo cáo |
| **3. Vận dụng.** |  |
| **-** GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:  + Bài toán: Lan hái được 18 bông hao. Lan hái được số hoa gấp 3 lần số hoa của Huệ. Hỏi Huệ hái được bao nhiêu bông hoa?  - Nhận xét, tuyên dương | - HS thi đua giải nhanh, tính đúng bài toán.  - HS trình bày.  - Cả lớp nhận xét. |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | | |

**CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100**

**Bài 25: PHÉP CHIA HẾT, PHÉP CHIA CÓ DƯ (T1)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Giúp học sinh củng cố kiến thức, kĩ năng:

+ Nhận biết được phép chia hết và phép chia có dư.

+ Biết cách đặt phép chia và tính được phép chia.

+ Nhận biết được số dư phải bé hơn số chia.

+ Biết cách đọc kết quả của phép chia có dư

[+ Vận dụng giải các bà](https://blogtailieu.com/)i toán thực tế liên quan đến phép chia hết và phép chia có dư (một bước tính).

**2. Năng lực chung.**

[- Năng l](https://blogtailieu.com/)ực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Năng [lực giao tiếp toán họ](https://blogtailieu.com/)c thông qua hoạt động khám phá ki[ến thức mới và hoạt động](https://blogtailieu.com/) [giải quyết các bài toá](https://blogtailieu.com/)n.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động:** | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  Câu 1: Em có 7 viên phấn, cô đem chia đều số phấn này cho 2 bạn. Em sẽ chia số phấn đó cho 2 bạn như thế nào? .  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - Mỗi bạn được 3 viên phấn nguyên và nửa viên phấn  - Mỗi bạn được 3 viên phấn và còn thừa 1 viên phấn.  - HS lắng nghe. |
| **2. HĐ luyện tập, thực hành** | |
| **Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  - Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 2,4/ Trang 64, 65 Vở Bài tập Toán.  - Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4/ Trang 64, 65 Vở Bài tập Toán.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - Hs làm bài  - HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2: Chữa bài**  **Bài 1: Tính?**  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **🡺GV chốt: Cách dặt tình chia, phép chia hết, phép chia có dư**  **Bài 2: Tô màu đỏ và ô ghi phép tính chia hết, màu vàng vào ô ghi phép tính có dư.**  - Yêu cầu HS đọc đề bài  - HS làm bài và tô màu  - GV nhận xét  **🡺GV chốt: Cùng cố phép chia hết, phép chia có dư**  **Bài 3: Liên hệ thực tế?**  - GV đọc đề bài  - Yêu cầu HS thực hiện đặt tính và tính ra nháp rồi kết luận cách chia táo vào đĩa nào cho ta phép chia hết (không thừa táo), cách chia táo của bạn nào cho ta phép chia có dư (còn thừa táo).  - GV nhận xét, tuyên dương.  **🡺GV chốt: Cùng cố phép chia hết, phép chia có dư** | - HS đọc đề bài.  - HS làm vở  - HS nêu cách tính và kết quả phép tính.    - HS đọc bài toán  - HS làm bài  - HS báo cáo kết quả    - HS đọc bài toán  - HS làm bài  - HS báo cáo kết quả  + Cách chia táo của bạn Mai và Rô-bốt cho ta phép chia hết.  + Cách chia táo của bạn Namcho ta phép chia có dư.  - Cả lớp chữa bài, nhận xét. |
| **Bài 4: Giải toán lời văn?**  - GV đọc đề bài  - Bài toán cho biết gì?  - Bài toán hỏi gì?  - Yêu cầu HS giải bài toán vào vở  - GV nhận xét, tuyên dương.  **🡺GV chốt: Cùng cố phép chia** | - HS đọc bài toán  - Lớp 3A có 30 học sinh chia đều : 6 nhóm  - Mỗi nhóm có bao nhiêu học sinh?  - HS làm bài cá nhân  Giải:  Mỗi nhóm có số học sinhlà:  30 : 6 = 5 (bạn)  Đáp số: 27 bạn  - Đại diện HS trình bày bảng lớp.  - Cả lớp chữa bài, nhận xét |
| **3. HĐ củng cố**  **-** GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:  + Bài toán: Trong phép chia cho 7 thì số dư lớn nhất là bao nhiêu? Số dư bé nhất là bao nhiêu?  - Nhận xét, tuyên dương | - HS thi đua giải nhanh, tính đúng bài toán.  - HS trình bày.  - Cả lớp nhận xét. |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |

**CHỦ ĐỀ 4: PHÉP NHÂN, PHÉP CHIA TRONG PHẠM VI 100**

**Bài 25: PHÉP CHIA HẾT, PHÉP CHIA CÓ DƯ (T2)**

**I. YÊU CẦU CẦN ĐẠT:**

**1. Năng lực đặc thù:**

- Củng cố thực hành đặt tính và tính các phép chia.

[- Vận dụng giải các bà](https://blogtailieu.com/)i toán thực tế liên quan đến phép chia hết và phép chia có dư (một bước tính).

**2. Năng lực chung.**

[- Năng l](https://blogtailieu.com/)ực giải quyết vấn đề, năng lực tư duy và lập luận toán học.

- Năng [lực giao tiếp toán họ](https://blogtailieu.com/)c thông qua hoạt động khám phá ki[ến thức mới và hoạt động](https://blogtailieu.com/) [giải quyết các bài toá](https://blogtailieu.com/)n.

- Năng lực giao tiếp và hợp tác: hoạt động nhóm.

**3. Phẩm chất.**

- Phẩm chất nhân ái: Có ý thức giúp đỡ lẫn nhau trong hoạt động nhóm để hoàn thành nhiệm vụ.

- Phẩm chất chăm chỉ: Chăm chỉ suy nghĩ, trả lời câu hỏi; làm tốt các bài tập.

- Phẩm chất trách nhiệm: Giữ trật tự, biết lắng nghe, học tập nghiêm túc.

**II. ĐỒ DÙNG DẠY HỌC**

***1. Giáo viên:*** Vở bài tập Toán; các hình ảnh trong SGK

***2. Học sinh:*** Vở bài tập toán, bút, thước

**III. HOẠT ĐỘNG DẠY HỌC**

|  |  |
| --- | --- |
| **Hoạt động của giáo viên** | **Hoạt động của học sinh** |
| **1. HĐ Khởi động:** | |
| - GV tổ chức trò chơi để khởi động bài học.  Câu 1: Có 9 người muốn sang sông cùng lúc mà mỗi thuyền chỉ chở được 2 người (không kể bác lái đò). Hỏi cần mấy chiếc thuyền để chở hết số khách đó sang sông? .  - GV Nhận xét, tuyên dương.  - GV dẫn dắt vào bài mới | - HS tham gia trò chơi  - HS làm việc cá nhân  - HS nêu kết quả.  - Cần 5 chiếc thuyền để chở hết 9 khách qua sông cùng lúc.  - HS lắng nghe. |
| **2. HĐ luyện tập, thực hành** | |
| **Hoạt động 1:** GV giao BT cho HS làm bài.  - Gv lệnh: HS chưa đạt chuẩn làm bài 1, 2,4/ Trang 65 Vở Bài tập Toán.  - Gv lệnh: HS đạt chuẩn làm bài 1, 2, 3, 4/ Trang 65 Vở Bài tập Toán.  - GV cho Hs làm bài trong vòng 15 phút.  - Gv quan sát, giúp đỡ, nhắc nhở tư thế ngồi học cho Hs; chấm chữa bài và gọi Hs đã được cô chấm chữa lên làm bài.  - HS làm xong bài GV cho HS đổi vở kiểm tra bài cho nhau. | - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - HS đánh dấu bài tập cần làm vào vở.  - Hs làm bài  - HS cùng bàn đổi vở kiểm tra bài. |
| **Hoạt động 2: Chữa bài**  **Bài 1: Tính?**  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **🡺GV chốt: Cùng cố phép chia hết, phép chia có dư**  **Bài 2: Đặt tính rồi tính**  - Yêu cầu HS làm bài cá nhân.  **-** GV nhận xét, tuyên dương.  **🡺GV chốt: Cùng cố phép chia hết, phép chia có dư** | - HS đọc đề bài.  - HS làm vở.  - HS nêu cách tính và kết quả phép tính.    - HS đọc đề bài.  - HS làm bài vào vở  - HS nêu cách tính và kết quả phép tính. |
| **Bài 3: Tô màu vào những oto ghi phép chia có số dư là 4.**  - Yêu cầu HS đọc đề bài  - HS làm bài và tô màu  - GV nhận xét  **🡺GV chốt: Cùng cố phép có dư** | - HS đọc bài toán  - HS làm bài  - HS báo cáo kết quả |
| **Bài 4: Giải toán lời văn?**  - GV đọc đề bài  + Bài toán cho biết gì?  + Bài toán hỏi gì?  - Yêu cầu HS giải bài toán vào vở  - GV nhận xét, tuyên dương. | - HS đọc bài toán  - Bà nướng 36 cái bánh, bỏ đều vào các hộp. Mỗi hộp có 9 cái bánh.  - Bà nướng được bao nhiêu hộp bánh như thế?  - HS làm bài cá nhân  Giải:  Bà nướng được số hộp bánh như thế là:  30 : 9 = 4 (hộp)  Đáp số: 4 hộp  - Cả lớp chữa bài, nhận xét |
| **3. HĐ củng cố**  **-** GV tổ chức cho HS thi giải nhanh tính đúng bài toán sau:  **Liên hệ thực tế?**  - GV đọc đề bài: Có 17m vải đem may quần áo. Mỗi bộ quần áo hết 3m vải. Hỏi may được nhiều nhất bao nhiêu bộ quần áo và thừa bao nhiêu mét vải  - Nhận xét, tuyên dương | - HS thi đua giải nhanh, tính đúng bài toán.  - HS trình bày.  Giải  Ta có: 17 : 3 = 5 dư 2  Vậy 17 mét vải may được nhiều nhất 5 bộ quần áo và còn dư 2 mét vải  Đáp số: 5 bộ dư 2m vải  - Cả lớp chữa bài, nhận xét. |
| **4. Điều chỉnh sau bài dạy:**  .......................................................................................................................................  ....................................................................................................................................... | |